



PHỤ LỤC : DANH MỤC HÀNG HÓA

(Đính kèm Công văn số /NMĐSH1-KTATMT ngày tháng 05 năm 2025)

TT	Tên vật tư	Thông số kỹ thuật	NSX	Số lượng	ĐVT	Ghi chú/Giải thích
	Hệ thống thải xỉ đáy lò SDCC					
1	Vòng bi	T4CB 100/Q	SKF	16	Cái	
2	Vòng bi	22222 EK	SKF	08	Cái	
3	Phốt	95x120x12 HMSA10RG	SKF	16	Cái	
	Quạt CIDF 1B					
5	Spherical bearing	GE 17C	SKF	34	Cái	
6	Lock washer	MB3	SKF	34	Cái	
7	Lock nut	KM3	SKF	34	Cái	